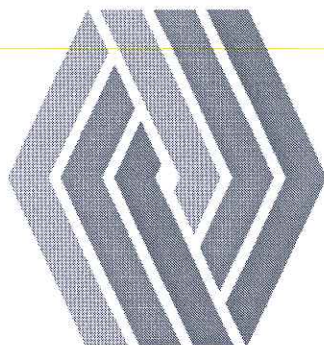


**TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**

-----\*.\*.\*-----



**VNECO4**

**TÀI LIỆU HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**Vinh, tháng 06 năm 2025**

Vinh, ngày tháng 06 năm 2025

**GIẤY MỜI**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Kính gửi: Quý cổ đông công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4

Hội đồng Quản trị công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO4 trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, như sau:

- 1. Thời gian:** 07h 30 phút ngày 24 tháng 06 năm 2025
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4; Số 197- Đường Nguyễn Trường Tộ - Phường Đông Vĩnh - TP Vinh - Tỉnh Nghệ An.
- 3. Nội dung chương trình họp:**

Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, Kế hoạch năm 2025; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2025; Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2024; Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024; Tờ trình mức phụ cấp của các thành viên Hội đồng quản trị, BKS và Thư ký Công ty năm 2025; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2025; Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- 4. Tài liệu họp:** Công bố tại Website: [vneco4.com.vn](http://vneco4.com.vn)

- 5. Thành phần tham dự họp:**

+ Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 theo Danh sách chốt của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam ngày 29 tháng 05 năm 2025.

+ Trường hợp không thể tham dự họp ĐHĐCĐ, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho người khác hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát và cá nhân có tên (có danh sách kèm theo) tham dự bằng văn bản. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

+ Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tham dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo Giấy mời; CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN (Bản gốc); Giấy ủy quyền theo mẫu có đóng dấu đỏ của Công ty CPXD điện VNECO4 ở góc trên bên trái và giấy mời đính kèm (Trong trường hợp ủy quyền) để làm thủ tục xác nhận danh sách cổ đông dự họp;

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đúng theo chương trình, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự họp ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền dự họp gửi về Công ty bằng đường bưu điện theo địa chỉ: Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 số 197 - Đường Nguyễn Trường Tộ - P.Đông Vĩnh -TP. Vinh - T.Nghệ An hoặc gửi qua email: [congtyve4@gmail.com](mailto:congtyve4@gmail.com) trước ngày 22 tháng 06 năm 2025. (Gửi về Công ty trước 2 ngày trước ngày tổ chức họp)

Trân trọng kính mời!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy

**Ghi chú:** - Trong trường hợp quý cổ đông không nhận được Giấy mời này thì trực tiếp gặp ban tổ chức của Công ty theo địa chỉ trên để làm các thủ tục liên quan để tham dự họp hoặc liên hệ liên hệ với Bà: Dương Thị Thu Anh số ĐT: 096 865 6629 để giải quyết vướng mắc.

- Đính kèm Giấy mời này Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty.



Đóng dấu

Công ty



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**

Địa chỉ: 197- Đường Nguyễn Trường Tộ - P. Đông Vinh, Tp. Vinh -T. Nghệ An

Điện thoại: 0238 3531065; Email: [vneco4.com.vn](mailto:vneco4.com.vn)

## GIẤY ĐĂNG KÝ

**THAM DỰ / ỦY QUYỀN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**Kính gửi : Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO4.**

Họ tên cổ đông: .....

Họ tên người đại diện (cổ đông pháp nhân) .....

Chức vụ tại tổ chức: .....

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNDKDN: ..... cấp ngày: ..... tại: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Tổng số cổ phần sở hữu (\*): ..... cổ phần

Tôi xác nhận việc tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4, như sau:

1.Trực tiếp tham dự: ... ☐ Vui lòng đánh dấu (X) vào ô)

2.Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:.....

Họ và tên:.....

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNDKDN.....Cấp ngày.....Tại.....

Hoặc ủy quyền: Một trong các thành viên HĐQT hoặc Trưởng Ban kiểm soát (Vui lòng đánh dấu (x) vào Thành viên mà Quý cổ đông ủy quyền):

Ông Trần Văn Huy, Chủ tịch HĐQT ☐ Ông Nguyễn Ngọc Ân, TV HĐQT ☐

Ông Hồ Hữu Phước, TV HĐQT ☐ Ông Nguyễn Thế Hùng, Trưởng Ban KS ☐

Ông Nguyễn Thế Tam, TV HĐQT ☐ Ông Phạm Xuân Trụ, TV HĐQT ☐

+ Bên nhận ủy quyền đại diện cho bên ủy quyền tham dự, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4, với tư cách là đại diện cho tất cả các cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu.

+ Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết thực hiện đúng quy định tại Điều lệ Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 và quy định hiện hành của Pháp luật.

....., ngày ..... tháng..... năm 2025

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

### Ghi chú:

- (\*) Số lượng cổ phần sở hữu của Cổ đông có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền, của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán ban hành ngày 29 tháng 05 năm 2025 gửi Công ty CP Xây dựng điện VNECO4.
- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho 01 người
- Quý cổ đông là pháp nhân thì phải có chữ ký, họ và tên của người đại diện theo pháp luật và con dấu của pháp nhân.
- Người nhận ủy quyền phải mang theo CCCD/Hộ chiếu (bản gốc) khi tham gia dự họp.
- Trưởng hợp ủy quyền cho thành viên HĐQT thì không cần chữ ký của người nhận ủy quyền



CHƯƠNG TRÌNH  
HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian khai mạc vào lúc 7h giờ 30 phút ngày 24 tháng 06 năm 2025

Stt	Nội dung	Thực hiện
I	Thủ tục trước khai mạc	
1	+Đón tiếp đại biểu +Đăng ký xác nhận tư cách cổ đông +Phát Tài liệu và ổn định chỗ ngồi	BTC (Nguyễn Ngọc Ân)
2	Tổng hợp tỷ lệ cổ đông tham dự	
II	Khai mạc cuộc họp	
1	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	BTC (Nguyễn Ngọc Ân)
2	+Tuyên bố lý do +Giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự	
3	Giới thiệu, mời Chủ tịch lên điều hành cuộc họp	
4	Cử thư ký cuộc họp	Chủ tọa
5	Bầu Ban kiểm phiếu và Ban bầu cử	Chủ tọa
6	+Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ +Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ	+Ban tổ chức (Nguyễn Trung Phú) +Chủ tọa
III	Nội dung họp ĐHĐCĐ	
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Công ty năm 2024 và kế hoạch năm 2025	Ông Nguyễn Ngọc Ân – TV HĐQT-Phó Giám đốc Công ty
2	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024 về quản trị kết quả hoạt động của HĐQT Tờ Trình tăng vốn điều lệ	Ông Hồ Hữu Phước – TV HĐQT-GĐ Công ty
3	- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024 về kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty, đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025 của Công ty. - Tờ trình về việc ban hành sửa đổi quy chế hoạt động của BKS – Quy chế hoạt động của BKS.	Ông Nguyễn Thế Hùng – Trưởng ban Kiểm soát Công ty
4	- Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2024 - Tờ trình về phụ cấp của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 - Tờ trình về việc ban hành/sửa đổi quy chế quản trị công ty; quy chế hoạt động của HĐQT; quy chế kiểm toán nội bộ.	Ông Hoàng Đình Khánh-Kế toán trưởng
5	Tờ trình về việc ban hành/sửa đổi quy chế công bố thông tin Tờ trình về việc sửa đổi điều lệ - Điều lệ Công ty	Ông Nguyễn Thế Tam – TV HĐQT
6	Đại hội thảo luận	Chủ tọa và cổ đông





7	Lấy ý kiến biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình	Chủ tọa
<b>IV</b>	<b>Bầu cử: thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030:</b>	Chủ tọa chuyển cho Ban kiểm phiếu làm việc
1	Phổ biến (hướng dẫn) qui chế bầu cử	Trưởng ban kiểm phiếu
2	Thông qua hướng dẫn ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên HĐQT và BKS	+Ban tổ chức (Nguyễn Trung Phú)
3	Tiến hành đề cử và ứng cử thành viên HĐQT	Chủ tọa + nhóm Cổ đông
4	Bầu cử thành viên HĐQT (bỏ phiếu, thu phiếu)	Ban kiểm phiếu và cổ đông
5	Tiến hành đề cử và ứng cử thành viên BKS	Chủ tọa + nhóm Cổ đông
6	Bầu cử thành viên BKS (bỏ phiếu, thu phiếu)	Ban kiểm phiếu và cổ đông
7	Nghỉ giải lao (Ban kiểm phiếu làm việc)	Chủ tọa, Ban bầu cử và cổ đông
8	Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS	Ban kiểm phiếu
<b>V.</b>	<b>Kết thúc đại hội:</b>	
1	Thông qua Đại hội dự thảo BB và Nghị quyết hợp ĐHCĐ thường niên năm 2025	Thư ký Đại hội
2	Biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHCĐ	Chủ tọa
3	Phát biểu bế mạc	Ban tổ chức (Đc Ân)



**HƯỚNG DẪN ĐỀ CỬ - ỨNG CỬ - BẦU CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**

**CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1.1. Hướng dẫn này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị / Ban Kiểm soát Nhiệm kỳ (2025 – 2030) của Công ty CP XD điện VNECO4 tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

1.2. Hướng dẫn này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP XD điện VNECO4 (theo danh sách chốt tại ngày 29/05/2025) và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP XD điện VNECO4:**

2.1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và một phiếu Bầu cử thành viên Ban Kiểm soát (BKS), trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2.2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định theo Hướng dẫn này và theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

**CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT**

3.1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu cử là 05 thành viên.

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT:

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c. Chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;
- d. Không thể là người có quan hệ gia đình của: Giám đốc và người quản lý khác của Công ty;  
– Người quản lý, người có thẩm quyền bổ sung người quản lý của Công ty CP XD điện VNECO4.

3.3. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên độc lập.

3.4. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;



- d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có biểu quyết của Công ty;
- e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

#### **Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT**

4.1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ (tính đến ngày chốt danh sách cổ đông ngày 29/05/2025):

- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử hai (02) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử ba (03) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử bốn (04) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% trở lên có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử đủ ứng viên

4.2. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị.

4.3. Người tự ứng cử và được đề cử thành viên HĐQT (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ ứng cử hợp lệ và đúng hạn theo quy định (trước 03 ngày diễn ra kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025).

#### **Điều 5. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên BKS**

5.1. Số lượng thành viên BKS được bầu cử là 03 thành viên.

5.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS như sau:

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại Điều 168 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c. Không được là người có quan hệ gia đình của:
  - Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty;
  - Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty CPXD điện VNECO4;
  - Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty CPXD điện VNECO4;
  - Người đại diện phần vốn của Tổng công ty CPXD điện Việt Nam tại Công ty CPXD điện VNECO4.
- d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;



- e. Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty CPXD điện VNECO4;
- f. Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

**Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên BKS:**

6.1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử các ứng cử viên BKS. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ (tính đến ngày chốt danh sách cổ đông ngày 29/05/2025):

- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT.
- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 65% có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử hai (02) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% trở lên có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử đủ ứng viên.

Ứng cử viên BKS phải gửi hồ sơ ứng cử hợp lệ và đúng hạn theo quy định (trước 03 ngày diễn ra kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025).

6.2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát.

**Điều 7. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên HĐQT / BKS:**

7.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT / BKS bao gồm:

- a. Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân của ứng cử viên;
- b. 01 tấm hình thẻ 4x6;
- c. Bản sao văn bằng, chứng chỉ liên quan;
- d. Sơ yếu lý lịch (có nêu quá trình công tác của bản thân);
- e. 02 bản cung cấp thông tin (theo mẫu Phụ lục III - Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính);
- f. Các thông tin khác (nếu có).

7.2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty CP XD điện VNECO4 chậm nhất trước 16h00 ngày 21/06/2025 theo địa chỉ sau:

- Công ty CP XD điện VNECO4, Ms. Lê thị Kiều Oanh (ĐT: 0397673753)
- Địa chỉ: số 197, đường Nguyễn Trường Tộ, phường Đông Vĩnh, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
- Điện thoại: 02383 531 065
- Email: tkvneco4@gmail.com

Trường hợp hồ sơ gửi là bản scan thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự Đại hội trước khi Đại hội bắt đầu.



7.3. Chỉ những hồ sơ đề cử ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT / BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp ĐHĐCĐ.

### **CHƯƠNG III. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT / BKS**

#### **Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên**

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT / BKS.

#### **Điều 9. Nguyên tắc bầu cử**

Việc bầu cử thành viên HĐQT / BKS được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam;
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

#### **Điều 10. Người có quyền bầu cử**

Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp (theo danh sách cổ đông Công ty tại ngày 29/05/2025) có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ.

#### **Điều 11. Hình thức và phương thức bầu cử**

11.1. Việc bầu cử thành viên HĐQT / BKS của Công ty CP XD điện VNECO4 sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

11.2. Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT / BKS và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi đại biểu tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát 01 (một) phiếu bầu thành viên HĐQT và 01 (một) phiếu bầu thành viên BKS. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức.

11.3. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty CP XD điện VNECO4 .

11.4. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT / BKS. Cụ thể theo công thức sau:

$$\text{Tổng số phiếu biểu quyết} = \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết} \times \text{Số thành viên được bầu của HĐQT/BKS.}$$

11.5. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

11.6. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

#### **Điều 12. Tổ chức và giám sát bầu cử**

##### **12.1. Ban kiểm phiếu:**

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Hướng dẫn này;

b. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban, một (01) Phó ban và một (01) thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch;

c. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT / BKS.

12.2. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

##### **12.3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:**



- a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT / BKS;
- b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
- c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;
- d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;
- f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban Thư ký Đại hội;
- g. Cùng Đoàn Chủ tịch xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo đề Đại hội đồng cổ đông quyết định;
- h. Các nhiệm vụ liên quan khác;
- i. Ban kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Hướng dẫn này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

### **Điều 13. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

#### **13.1. Phiếu bầu:**

- a. Phiếu bầu do Công ty CP XD điện VNECO4 phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có tên cổ đông và tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, tổng số quyền biểu quyết;
- b. Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu thành viên HĐQT (màu hồng) và 01 phiếu bầu thành viên BKS (màu vàng);
- c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác.

#### **13.2. Cách ghi phiếu bầu:**

- a. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng cần bầu vào thành viên HĐQT / BKS;
- b. Nếu bầu dồn toàn bộ phiếu cho một ứng viên hoặc chia đều phiếu bầu của mình cho nhiều ứng viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông ghi số phiếu bầu được dồn toàn bộ cho một ứng viên (trường hợp chọn một ứng viên) hoặc chia đều cho các ứng viên được chọn (trường hợp chọn nhiều ứng viên).
- c. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho các ứng viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông ghi rõ số phiếu biểu quyết cụ thể vào ô “Số phiếu bầu” của từng ứng viên tương ứng. Ứng cử viên không được lựa chọn thì cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

e. Tổng số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông / đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

f. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác.

g. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên trên phiếu bầu để xác nhận.

#### **13.3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:**

- a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
- c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 13.4 Điều này.

#### **13.4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:**

- a. Phiếu không do Công ty CP XD điện VNECO4 phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty;



b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bầu cử;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e. Phiếu không ký tên và không ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;

f. Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;

g. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

#### **Điều 14. Bầu cử và kiểm phiếu**

14.1. Việc bầu cử được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu được hoàn tất và kết thúc khi ban kiểm phiếu thu xong phiếu bầu;

14.2. Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại khu vực riêng ngay sau khi việc thu phiếu bầu kết thúc;

14.3. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

#### **Điều 15. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử**

15.1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

15.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết cao như nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu cùng bằng nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của Công ty thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau để lựa chọn.

#### **Điều 16. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

16.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

16.2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Ban kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ;

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của Trưởng Ban kiểm phiếu.

16.3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông đồng thời được gửi công khai đến cổ đông thông qua Website của Công ty [vneco4.com.vn](http://vneco4.com.vn).

#### **Điều 17. Điều khoản thi hành**

17.1. Trên đây là Hướng dẫn đề cử - ứng cử - bầu cử thành viên HĐQT / BKS của Công ty CP XD điện VNECO4 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 gồm 17 Điều.

17.2. Toàn thể cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện theo Hướng dẫn này.

**QUY CHẾ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP XD điện VNECO4 .

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP XD điện VNECO4 tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo các quy định sau:

**Điều 1: Các quy định chung:**

- Việc bầu thành viên HĐQT của Công ty CP XD điện VNECO4 (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được thực hiện theo nguyên tắc: bầu cử công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín.
- Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (“Luật Doanh nghiệp”) và Điều lệ Công ty.
- Đối tượng có quyền bầu cử bao gồm các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có tên trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHCĐ tại ngày 27 tháng 05 năm 2025.
- Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu thành viên HĐQT với các nhiệm vụ cụ thể bao gồm:
  - Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử và được đề cử vào HĐQT để thông qua tại Đại hội.
  - Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
  - Giải quyết các khiếu nại (nếu có) về bầu thành viên HĐQT.

**Điều 2: Số lượng, điều kiện và tiêu chuẩn được ứng cử, đề cử vào HĐQT**

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 (năm) thành viên; trong đó, ít nhất 20% số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập.
- Điều kiện và tiêu chuẩn thành viên HĐQT
  - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý Doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.
  - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
  - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
- Điều kiện và tiêu chuẩn thành viên độc lập HĐQT
  - Không phải là người đang làm việc cho Tổng Công ty hoặc công ty con của Công ty; không



phải là người đã từng làm việc cho Tổng Công ty hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 (ba) năm liền trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, phụ cấp từ công ty, trừ các khoản thù lao, thưởng mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của tổng Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty ít nhất trong 05 (năm) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ.

### **Điều 3: Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử, ứng cử thành viên để bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 — 2030:

- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử hai (02) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử ba (03) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử bốn (04) ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% trở lên có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử đủ ứng viên

2. Trường hợp số ứng cử viên HĐQT được cổ đông hoặc nhóm cổ đông (Khoản 1 Điều này) đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT đề cử.

### **Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào vị trí thành viên HĐQT**

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu bổ sung vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu Công ty), hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử)
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.
- CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn của ứng viên.
- Tài liệu chứng minh người ứng cử hoặc đề cử sở hữu cổ phiếu VE.

2. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử thành viên HĐQT phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 12h00 ngày 21 tháng 05 năm 2025 theo địa chỉ sau đây:



Địa chỉ: Công ty CP XD điện VNECO4 số 197, Đường Nguyễn Trường Tộ, phường Đông Vĩnh, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: (02383) 531 065

3. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông theo quy định. Đối với trường hợp đề cử cần phải ghi rõ cổ đông/nhóm cổ đông, số lượng từng loại cổ phiếu của cổ đông/nhóm cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông/nhóm cổ đông đề cử và người được đề cử (theo mẫu Công ty kèm theo Quy chế này).

4. Chỉ những hồ sơ ứng cử/ đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử/ đề cử và những ứng cử viên công bố tại Đại hội.

#### **Điều 5: Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu gồm 03 (ba) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT.

2. Nhiệm vụ của Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu:

- Công bố tại Đại hội, giải thích, hướng dẫn cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông về Quy chế bầu thành viên HĐQT.
- Phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của cổ đông đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu.
- Lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội đồng cổ đông.
- Cùng Chủ tọa Đại hội giải quyết các khiếu nại liên quan tới việc bầu thành viên HĐQT (nếu có).

3. Các nguyên tắc làm việc của Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu;

- Tuân thủ Quy chế này;
- Thận trọng, trung thực, công bằng, khách quan, minh bạch.

4. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và cổ đông về kết quả kiểm phiếu.

#### **Điều 6: Thủ tục, trình tự bầu thành viên HĐQT**

1. Ban bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu hướng dẫn bầu cử tại Đại hội và phát 01 (một) “phiếu bầu HĐQT cho mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

2. Khi được phát Phiếu bầu, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của Phiếu bầu được phát. Nếu tổng số cổ phần ghi trên Phiếu bầu không bằng với tổng số cổ phần của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó sở hữu/đại diện, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho Ban bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu để được kiểm tra lại và xử lý kịp thời.

3. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông lựa chọn các ứng cử viên mình tín nhiệm để bầu trong danh sách các ứng cử viên đã ghi sẵn trên mỗi phiếu bầu và thực hiện bầu thành viên HĐQT theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Điều 8 Quy chế này.

4. Trong trường hợp viết sai trên Phiếu bầu, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông không



được tẩy xóa mà phải đề nghị Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu đổi lại Phiếu bầu mới.

5. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoàn tất việc điền vào Phiếu bầu, ký tên trên Phiếu bầu và bỏ vào Hòm phiếu do Ban Tổ chức Đại hội chuẩn bị sẵn.

#### **Điều 7: Phiếu bầu thành viên HĐQT**

1. Phiếu bầu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành và bao gồm các nội dung, đặc điểm sau:

a. Thông tin về cổ đông và cổ phần: Mã cổ đông; Tên cổ đông; Số cổ phần sở hữu; Số cổ phần được ủy quyền; cổ đông đại diện sở hữu; Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền; Tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết.

b. Danh sách các ứng cử viên thành viên HĐQT.

c. Được đóng dấu treo của Công ty (đóng dấu ở phía trên, bên góc trái của phiếu).

2. Phiếu bầu không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu và không được tính vào kết quả bầu cử. Các Phiếu bầu không hợp lệ bao gồm:

a. Phiếu không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty.

b. Phiếu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa nội dung.

c. Phiếu bầu quá số thành viên HĐQT theo quy định hoặc không bầu ai trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua.

d. Phiếu bầu ghi thêm tên những người ngoài danh sách ứng cử và/hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua.

e. Phiếu bầu có tổng cộng số phiếu bầu cho tất cả ứng cử viên mà cổ đông chọn lớn hơn tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết của cổ đông.

f. Phiếu bầu nộp cho Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu đã kết thúc vào hòm phiếu đã được niêm phong.

g. Phiếu bầu thiếu chữ ký hợp lệ của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc có chữ ký nhưng không hợp lệ, không được ký bởi cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

h. Phiếu bầu không sử dụng một trong hai phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều 8 hoặc sử dụng cả hai phương thức đó.

#### **Điều 8: Phương thức bầu dồn phiếu**

1. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền lựa chọn thực hiện theo một trong hai phương thức bầu dồn phiếu sau đây:

a. Cách 1: Bầu dồn đều phiếu cho các ứng cử viên.

Theo phương thức này, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đánh dấu gạch chéo (X) vào dòng tương ứng với tên ứng cử viên được lựa chọn tại cột “Cách 1: Bầu dồn đều”. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông chọn (x) số thành viên được bầu HĐQT.

b. Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên.

Theo phương thức này, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông ghi trực tiếp số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được lựa chọn tại cột “Cách 2: Bầu phân bổ”. Số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc sự tín nhiệm của cổ đông đối với mỗi ứng cử viên.

2. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương thức bầu dồn phiếu nêu tại Khoản 1 Điều này để đảm bảo Phiếu bầu là hợp lệ.

3. Số phiếu bầu của từng ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết ghi ở phần thông tin cổ đông.

4. Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết tương ứng với Tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với (x) số thành viên được bầu của HĐQT.

5. Ví dụ minh họa:

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu 05 (năm) thành viên HĐQT, có 05 ứng cử viên tham gia ứng cử thành viên HĐQT.
- Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phần.
- Tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:  $1.000 \times 5 = 5.000$  phiếu bầu.
- Cổ đông Nguyễn Văn A có quyền lựa chọn một trong hai phương thức bầu dồn phiếu và điện như sau để đảm bảo tính hợp lệ của Phiếu bầu:

Cách 1: Bầu dồn đều (chọn 05 ứng cử viên được bầu HĐQT)

Mã số	Họ và tên ứng viên	Cách 1: Bầu dồn phiếu (Đánh dấu x vào 05 ô trống)	Cách 2: Bầu phân bổ (Ghi số lượng phiếu bầu)
01	Ứng viên 1	<input type="checkbox"/>	
02	Ứng viên 2	<input type="checkbox"/>	
03	Ứng viên 3	<input type="checkbox"/>	
04	Ứng viên 4	<input type="checkbox"/>	
05	Ứng viên 5	<input type="checkbox"/>	

Cách 2: Bầu phân bổ

Trường hợp 1: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên

Mã số	Họ và tên ứng viên	Cách 1: Bầu dồn phiếu (Đánh dấu x vào 05 ô trống)	Cách 2: Bầu phân bổ (Ghi số lượng phiếu bầu)
01	Ứng viên 1	<input type="checkbox"/>	500
02	Ứng viên 2	<input type="checkbox"/>	
03	Ứng viên 3	<input type="checkbox"/>	2.000
04	Ứng viên 4	<input type="checkbox"/>	2.000
05	Ứng viên 5	<input type="checkbox"/>	500

Trường hợp 2: Bầu dồn hết phiếu cho một ứng cử viên

Mã số	Họ và tên ứng viên	Cách 1: Bầu dồn phiếu (Đánh dấu x vào 05 ô trống)	Cách 2: Bầu phân bổ (Ghi số lượng phiếu bầu)
01	Ứng viên 1	<input type="checkbox"/>	
02	Ứng viên 2	<input type="checkbox"/>	5.000
03	Ứng viên 3	<input type="checkbox"/>	
04	Ứng viên 4	<input type="checkbox"/>	
05	Ứng viên 5	<input type="checkbox"/>	

**Điều 9: Kiểm phiếu**



1. Việc kiểm phiếu được Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được thực hiện ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông.
2. Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu kiểm đếm toàn bộ Phiếu bầu được bỏ vào Hòm phiếu, xác định số phiếu hợp lệ và không hợp lệ theo quy định, thống kê số lượng phiếu bầu cho từng ứng cử viên theo từng Phiếu bầu để tổng hợp kết quả kiểm phiếu.
3. Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu. Trưởng Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản này ngay tại Đại hội.
4. Sau khi công bố Biên bản kết quả kiểm phiếu, Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu niêm phong toàn bộ Phiếu bầu đã được kiểm đếm và bàn giao Biên bản này cùng với các Phiếu bầu (đã được niêm phong) cho Thư ký Đại hội.
5. Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu có thể yêu cầu các chuyên viên tham gia hỗ trợ trong quá trình kiểm tra Phiếu bầu thành viên HĐQT nhằm đảm bảo tiến độ kiểm phiếu.

#### **Điều 10: Điều kiện trúng cử**

1. Người trúng cử thành viên HĐQT tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và được nhiều phiếu hơn tính theo thứ tự số phiếu đạt được từ cao đến thấp đến tối đa số người trúng cử theo quy định.
2. Căn cứ vào số lượng thành viên quy định cho HĐQT, Đại hội đồng cổ đông sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho đủ số lượng thành viên theo quy định.
3. Trường hợp phải lựa chọn một trong hai ứng viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tịch tọa quyết định theo một phương thức mà Đại hội đồng cổ đông cho là phù hợp.

#### **Điều 11: Các quy định khác**

1. Mọi cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc bầu thành viên HĐQT.
2. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.
3. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2025.

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu hồ sơ ĐHĐCĐ 2025.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC - HOẠT ĐỘNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025, NHIỆM KỲ**  
**2025-2030 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**

**Căn cứ**

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 được tổ chức và thực hiện theo các nội dung sau đây:

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Phạm vi áp dụng**

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4.
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 2: Đối tượng áp dụng**

Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II**  
**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN VÀ CÁC**  
**BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người được ủy quyền**

- 3.1. Điều kiện tham dự Đại hội  
Là cổ đông hoặc là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội.
- 3.2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội
  - a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu.
  - b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty CPXD điện VNECO4 và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan;
  - c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
  - d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu khác sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông;



- e. Cổ đông, người được ủy quyền đến dự họp muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội ngay sau khi đăng ký đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để họ đăng ký và hiệu lực của của đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3.3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

- a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải mang theo các Giấy tờ sau:
- Đối với cổ đông cá nhân: Giấy mời họp, CCCD/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng, Giấy ủy quyền (theo mẫu) nếu là người được ủy quyền;
  - Đối với cổ đông tổ chức: Giấy mời họp, Bản sao Giấy chứng nhận ĐKDN (có chứng thực hợp lệ), CCCD/Hộ chiếu (bản gốc) của người đại diện theo pháp luật.  
Trường hợp người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người được ủy quyền cần mang theo: CCCD/ Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền; Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (có chứng thực hợp lệ); Giấy ủy quyền (theo mẫu).
- b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không hút thuốc lá trong phòng Đại hội; không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông;
- c. Không được ghi âm, ghi hình và truyền thông tin về nội dung cuộc họp ra bên ngoài trước khi có kết luận chính thức của Đại hội;
- d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Đoàn chủ tịch;
- e. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

**Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông**

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội do Ban tổ chức Đại hội chỉ định, có các chức năng nhiệm vụ sau:

- 4.1 Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp;
- 4.2 Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
- 4.3 Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

**Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Thư ký/Ban thư ký Đại hội**

5.1 Đoàn Chủ tịch

- a. Đoàn Chủ tịch do Ban tổ chức giới thiệu, Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tịch HĐQT là Chủ tịch Đoàn và là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Chủ tọa), có các chức năng nhiệm vụ sau:
- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự;
  - Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- b. Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.



- c. Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
  - d. Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp nếu nhận thấy rằng:
    - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
    - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
    - Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
  - e. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.
- 5.2 Thư ký/Ban thư ký Đại hội
- Thư ký/Ban thư ký của Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết thông qua; Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
  - Thư ký/Ban thư ký Đại hội có nhiệm vụ:
    - + Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
    - + Dự thảo Nghị quyết Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
    - + Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch.

#### **Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

- 6.1 Ban kiểm phiếu của Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 6.2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- Hướng dẫn thể thức biểu quyết;
  - Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội;
  - Tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu;
- 6.3 Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử;
- 6.4 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

### **CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 7: Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết theo Danh sách cổ đông của Công ty được lập vào ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại Hội.

#### **Điều 8: Thảo luận tại Đại hội**

- 8.1 Nguyên tắc:
- Cổ đông có ý kiến cần trao đổi, làm rõ, đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi chuyển cho Ban thư ký Đại hội để chuyển Đoàn chủ tịch; hoặc đăng ký phát biểu trực tiếp tại đại hội khi thời gian phù hợp được chủ tọa đồng ý.
  - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình Đại hội.
- 8.2 Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông



Đoàn chủ tịch hoặc thành viên do Đoàn chủ tịch chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

#### **Điều 9: Thẻ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội**

Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử do Công ty in và đóng dấu kiểm soát. Việc biểu quyết tại Đại hội được thực hiện theo các hình thức sau đây:

##### **9.1 Biểu quyết trực tiếp bằng Thẻ biểu quyết**

- Việc biểu quyết trực tiếp bằng Thẻ biểu quyết được áp dụng đối với các vấn đề sau:
  - + Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu;
  - + Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức - hoạt động tại Đại hội, Biên bản/Nghị quyết Đại hội;
  - + Các vấn đề khác theo quyết định của Đoàn chủ tịch (nếu có).
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến lần lượt giơ Thẻ biểu quyết lên cao.
- Theo từng lần biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông, ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến để công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

##### **9.2 Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu**

- a. Phiếu biểu quyết được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các nội dung sau:
  - Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025;
  - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; Kế hoạch năm 2025;
  - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;
  - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
  - Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024;
  - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025;
  - Tờ trình báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và phương án thù lao năm 2025;
  - Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ;
  - Ban hành, sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế Công bố thông tin, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế Kiểm toán nội bộ.
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
- b. Cách thức biểu quyết:

Các nội dung biểu quyết ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án *tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến* vào từng nội dung cần thông qua (đánh dấu (X) hoặc (V) vào nội dung biểu quyết)
- c. Cách thức bỏ phiếu:
  - Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như không có ý kiến.
  - Trường hợp cổ đông trong quá trình bỏ phiếu, ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gấp



Trường Ban kiểm phiếu xin đòi lại Phiếu biểu quyết để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

d. Cách thức kiểm phiếu:

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu.
- Cách thức thực hiện việc kiểm phiếu:
  - + Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng/khu vực riêng.
  - + Ban kiểm phiếu được sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu.
  - + Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.
  - + Kiểm tra lần lượt từng Phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.
  - + Tính toán và loại bỏ số cổ phần của các cổ đông có liên quan không được quyền biểu quyết (nếu có ở từng nội dung cần biểu quyết).
  - + Niêm phong toàn bộ Phiếu biểu quyết, bàn giao lại cho Chủ tọa.
- Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
  - + Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra hoặc không có dấu của Công ty;
  - + Phiếu bị rách, tẩy xóa, sửa chữa;
  - + Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
  - + Phiếu có ghi nhiều ý kiến lựa chọn khác nhau cho cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó không hợp lệ.
  - + Phiếu có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ;
  - + Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết độc lập với nhau, tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải có:
  - + Thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu.
  - + Thành phần Ban kiểm phiếu.
  - + Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự họp.
  - + Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu.
  - + Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ.
  - + Số và tỷ lệ biểu quyết cho từng vấn đề.
  - + Chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

#### **Điều 10: Thông qua Quyết định của Đại hội**

- 10.1 Các vấn đề sau được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:
- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025;
  - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; Kế hoạch năm 2025;
  - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;
  - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
  - Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024;
  - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025;
  - Tờ trình báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và phương án thù lao năm 2025;
  - Ban hành, sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế Công bố thông tin, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế Kiểm toán nội bộ.
  - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
- 10.2 Các vấn đề sau được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu



quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:

- Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

**10.3 Cách thức phản đối/yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp nghị quyết hoặc các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.

**Điều 11: Biên bản Đại hội**

- 11.1 Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
- 11.2 Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;
- 11.3 Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và được thông báo tới các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội trên website của Công ty.
- 11.4 Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

**Điều 12: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được thông báo tới các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội trên website của Công ty.

**CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13: Hiệu lực thi hành của Quy chế**

Quy chế này gồm 4 Chương, 13 Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

Quy chế này có thể được sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Chủ tọa Đại hội và phải được Đại hội biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Huy**



## CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

Địa chỉ: 197- Nguyễn Trường Tộ - P. Đông Vinh, Tp. Vinh - T. Nghệ An

Điện thoại: 0238 3531065; Website: [vneco4.com.vn](http://vneco4.com.vn)

### PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ tên cổ đông (nếu là tổ chức ghi tên công ty): .....

Số cổ phiếu biểu quyết ..... CP; Mã số cổ đông .....

Địa chỉ: .....

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Công ty năm 2024 và kế hoạch năm 2025			
2	Thông qua Quy chế tổ chức đại hội và quy chế bầu cử			
3	Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán			
4	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 kế hoạch hoạt động năm 2025			
5	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát			
6	Thông qua Tờ trình uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và năm 2025 của Công ty			
7	Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024			
8	Thông qua Tờ trình về thù lao của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, người Quản trị và Thư ký Công ty năm 2025			
9	Thông qua nội dung tờ trình về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2025			
10	Thông qua tờ trình/Nội dung Ban hành, sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế Công bố thông tin, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế Kiểm toán nội bộ.			

Ngày tháng năm 2025

Cổ đông/Người đại diện theo uỷ quyền

(Ký, ghi rõ họ tên)

#### Chú ý:

1- Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu (x) hoặc (v) vào các ô "Tán thành"; "Không tán thành" hoặc "không có ý kiến" vào từng nội dung biểu quyết.

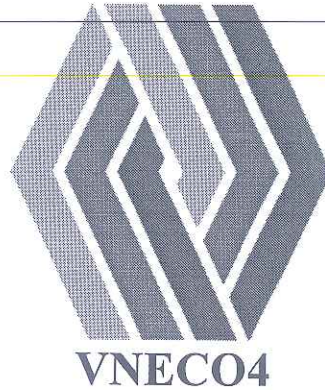
2- Yêu cầu cổ đông ký và ghi rõ họ tên trên phiếu để đảm bảo tính hợp lệ của phiếu biểu quyết.

3- Phiếu biểu quyết này được ban kiểm phiếu thu và tiến hành thực hiện kiểm phiếu tại Đại hội



**TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**

-----\*.\*.\*-----



**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025**

*Vinh, tháng 06 năm 2025*

## PHẦN THỨ NHẤT

### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2024

#### I. Đặc điểm chung

Kính thưa quý vị cô đồng !

Năm 2024 là một năm để lại dấu ấn có nhiều diễn biến tương đối phức tạp và đầy khó khăn thách thức, cũng một năm để lại kỷ niệm đầy kỳ tích của ngành xây lắp điện đã thi công hoàn thành công trình ĐZ500kv (mạch 3) Quảng Trạch – Phố Nối, thi công hoàn thành một dự án ĐZ500 kv 2 mạch có khối lượng gấp đôi ĐZ500kv mạch 1 với tổng chiều dài 519km mà chỉ thi công trong thời gian hơn 6 tháng:

Năm 2024, kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức; xung đột Nga – Ukraine diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực Trung Đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau đại dịch Covid-19. Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng; ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu của khu vực và thế giới. Nhiều quốc gia, trong đó có các đối tác thương mại lớn của nước ta tăng trưởng chậm lại và đặc biệt nguồn cung cấp dây sứ, phụ kiện cung cấp cho ngành xây lắp điện càng ngày càng khan hiếm do chiến tranh ở Ukraine nên toàn bộ nguồn cung cấp hầu hết dồn về thị trường Trung Quốc từ đó dẫn đến giá cả tăng đột biến và tiến độ đặt hàng kéo dài không được như kế hoạch tiến độ dự án, nợ công tăng cao, tiềm ẩn nhiều rủi ro, tổng cầu thế giới suy giảm, tác động trực tiếp tới các quốc gia có độ mở kinh tế lớn, trong đó có Việt Nam.

- Về năng lực đấu thầu tìm kiếm việc làm: Năm 2024 công ty đã được nâng tầm lên vị trí cao hơn. Hiện nay, Công ty Vneco 4 đã đủ điều kiện tham gia đấu thầu trực tiếp các dự án ĐZ 220 kv và cả ĐZ 500 kv.

- Sở giao dịch chứng khoán (GDCK) Hà Nội Lưu ý về việc huỷ tư cách đại chúng tại luật sửa đổi số 56/2024/QH15 đối với các công ty đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch được quy định tại khoản 4 điều 135 luật chứng khoán 2019. Các tổ chức giao dịch (TCĐKGD) có vốn điều lệ đã góp dưới 30 tỷ và có dưới 10% số cổ phiếu biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải số cổ đông lớn nắm giữ sẽ thuộc diện bị huỷ tư cách đại chúng trước ngày 01/01/2026.

- Về khó khăn chung của ngành xây lắp điện:

+ Các dự án đầu tư xây dựng mới các công trình điện không nhiều; hoặc có thì điều kiện, yêu cầu quá cao so với năng lực của các doanh nghiệp xây dựng vừa và nhỏ làm cho các nhà thầu thiếu việc làm trầm trọng; công tác đấu thầu có tính cạnh tranh gay gắt và đặc biệt về đơn giá, định mức ngành điện đã thay đổi nhưng không theo kịp thực tế dẫn đến chế độ đơn giá thấp trái ngược với nhu cầu thu nhập của người lao động đòi hỏi ngày càng cao; Yêu cầu đối với chứng chỉ doanh nghiệp, nhân sự cao hơn ví dụ như với các dự án có cấp điện áp từ 220 kv trở lên đòi hỏi doanh nghiệp phải có chứng chỉ hành nghề hạng I và cán bộ kỹ thuật giám sát công trình phải có chứng chỉ hạng I.

+ Về huy động nguồn vốn: Năm 2024, tình hình tài chính của Tổng công ty CPXD điện Việt Nam gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn làm ảnh hưởng không nhỏ đến công ty chúng ta,



từ đó các ngân hàng giảm hạn mức vay từ 50 tỷ nay xuống còn mức 40 tỷ, trái ngược với xu thế chỉ tiêu doanh thu tăng theo sự phát triển tăng trưởng hàng năm.

Trước những khó khăn thách thức nêu trên tập thể Ban điều hành công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO4 đã đoàn kết một lòng, vạch ra đường lối hoạch định chiến lược cấp bách đồng thời triển khai ngay nhiệm vụ chiến lược không ngại khó, ngại khổ cho dù thách thức khó khăn đến đâu. Ban lãnh đạo công ty đã đi sâu, đi sát để tiếp cận các thị trường ngành xây lắp điện không ngoài mục đích tìm kiếm đủ việc làm theo chiều hướng phát triển không ngừng, đồng thời đưa ra giải pháp làm đến đâu tổ chức nghiệm thu lên phiếu giá thu hồi vốn đến đó nhằm chỉ tiêu lấy thu bù chi quay vòng chu chuyển đồng vốn nhanh để đáp ứng phục vụ SXKD và cuối cùng đã dành được những thắng lợi to lớn đáng khích lệ.

Về kết quả trúng thầu và các công trình chỉ định thầu với giá trị: 68,76tỷ  
Đặc biệt năm 2024 công ty đã liên danh với công ty thương mại và xây dựng Sao Vàng đấu thầu và đã trúng gói thầu ĐZ 220kv Nghĩa Lộ - TBA500kv Việt Trì có giá trị (gói 30) : 34,49 tỷ và giá trị các công trình chỉ định thầu là: 34,27 tỷ  
- Về công tác khai thác mặt bằng: Công ty đã cho thuê hết diện tích mặt bằng và khai thác kinh doanh nhà thi đấu cầu lông và các ký ốt sẵn có.

II. Tình hình sản xuất kinh doanh

A. Một số kết quả đạt được trong năm 2024:

1. Tổ chức thi công các công trình điện:

- Khối lượng công việc chuyển tiếp từ năm 2023 sang 33,43 tỷ.
- Năm 2024 Công ty triển khai thi công hoàn thành đóng điện bàn giao 8 gói. với giá trị 34,27 tỷ đồng, cụ thể như sau:
  - + Các gói thầu 29; 30; 31 và 38 Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu.
  - + Công trình Cải tạo nâng khả năng tải tuyến Đường dây 110kV lộ 172; 173 E10.5 Xuân Mai đi TBA E1.35 Sơn Tây.
  - + Công trình Nâng cao khả năng truyền tải ĐZ110kV Ba Chè - Núi Một - Thành phố.
  - + ĐZ và TBA 110kV Đô Lương - Tân Kỳ - Nghệ An (Sao Vàng).
  - + ĐZ 220 KV Trạm Cắt Nậm Sum - Nông Cống (Gói 14- VNECO3).

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế trong năm 2024.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh TH 2024/KH2024 (%)
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ. đ	117,69	73,58	62,52
	Xây lắp	Tỷ. đ	116,49	71,94	61,76
	Doanh thu kinh doanh khác	Tỷ. đ	0,6	1,021	170,19
2	Nộp ngân sách	Tỷ. đ	1,99	2,127	106,9
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ. đ	0,81	0,467	57,65
A	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	7,88	4,91	62,25
B	Tỷ suất l.nhuận sau thuế/DT và thu nhập	%	0,688	0,685	99,57
4	Thu nhập BQ tháng	đ/người	10.445.000	12.703.000	121,62
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (dự kiến)	%	0	0	



**3. Kết quả thực hiện nâng vốn điều lệ theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2024 –**  
Đến nay vẫn chưa thực hiện thành công nâng vốn điều lệ từ 10.028 tỷ lên 20.056 tỷ theo tỷ lệ 1:1. Công ty đã nhận được công văn chấp thuận của uỷ ban chứng khoán Nhà nước và đang thực hiện các bước tiếp theo.

**B. Đánh giá các mặt công tác điều hành :**

Nhìn chung năm 2024, Công ty đã và đang khắc phục khó khăn, công tác quản lý điều hành đã có nhiều đổi mới, đã đóng điện được nhiều công trình theo tiến độ yêu cầu của chủ đầu tư và đặc biệt về công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm đạt được kết quả thắng thầu ĐZ220kv Nghĩa Lộ - TBA500kv Việt Trì có giá trị > 34,49 tỷ tạo nền tảng củng cố dần về năng lực kinh nghiệm phục vụ cho công tác đấu thầu lên nhóm hạng I nhằm đáp ứng nhu cầu tìm kiếm việc làm có xu thế phát triển tốt.

**1. Công tác thị trường, tìm kiếm việc làm:**

Năm 2024 Công ty đã tham gia vào thị trường Ban quản lý dự án phát triển điện lực, Ban QLDA xây dựng điện, Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung, Ban QLDA các công trình điện miền Nam và Trúng thầu 01 gói thầu và 08 hạng mục công trình chỉ định thầu với giá trị: 68,76 tỷ đồng.

**2. Công tác kỹ thuật, an toàn lao động trong thi công:**

Năm 2024 Công ty đã tổ chức học tập, thi sát hạch kỹ thuật an toàn bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ và tổ chức học tập sát hạch kiểm tra kiến thức để cấp thẻ an toàn và thẻ trèo cao cho toàn thể người lao động tham gia trên các công trình. Công nhân Công ty làm việc được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.

**3. Công tác lập hồ sơ kỹ thuật, nghiệm thu công trình:**

Nhờ sự phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng ban nên đã hoàn thành cơ bản về công tác nghiệm thu phục vụ cho công tác lên phiếu giá và thu hồi vốn.

**4. Công tác tổ chức, lao động và tiền lương:**

Công ty đã tiếp tục thực hiện cơ chế giao khoán tiền lương, đồng thời với việc giao nhiệm vụ kế hoạch cho các tổ xây lắp. Việc thanh toán và trả tiền lương được thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng quy định.

**5. Công tác tài chính- kế toán.**

Công tác thanh toán vốn: Trong năm 2024 công tác thu vốn do ảnh hưởng lớn về kinh tế, đặc biệt ảnh hưởng trực tiếp từ Tổng công ty xây dựng điện Việt Nam dẫn đến các công trình Tổng ký hợp đồng với chủ đầu tư giao kế hoạch cho đơn vị thi công hầu hết không thanh toán được vốn hoặc có cũng là giá trị nhỏ giọt từ đó dẫn đến khó khăn về tài chính, nguy cơ càng làm nhiều khối lượng của Tổng công ty giao thì càng tăng nợ lên cao. Tuy nhiên với sự nỗ lực của Ban điều hành đã chỉ đạo quyết liệt đồng thời tranh thủ cơ hội từ các Ban QLDA mà công ty đã ký hợp đồng trực tiếp, tranh thủ khai thác lực lượng sẵn có của những người giàu kinh nghiệm trong công ty cộng với sự nhiệt huyết đã thực hiện đúng chiến lược vạch ra, làm đến đâu nghiệm thu thanh toán đến đó nhằm lấy thu bù chi trong giai đoạn bên ngân hàng giảm hạn mức vay, nhằm chu chuyển quay vòng tiền vốn phục vụ SXKD của công ty. Từ đó đã tự



thân vận động đáp ứng được tiền vốn phục vụ SXKD trong năm 2024 và cơ bản đã từng bước vượt qua mọi khó khăn thách thức trong giai đoạn đầy khó khăn về tài chính.

Công tác báo cáo, và thực hiện nộp ngân sách nhà nước và BHXH: Công ty đã tổ chức tốt công tác quản lý tài chính, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước trong việc nộp các loại thuế, các loại bảo hiểm, chấp hành nghiêm túc chế độ hạch toán kế toán, thực hiện tốt Báo cáo tài chính, thống kê theo luật định. Báo cáo tài chính, báo cáo thống kê được lập, gửi và công bố thông tin đầy đủ kịp thời cho các cơ quan chức năng và trên thị trường chứng khoán.

### **III. Một số tồn tại:**

#### **1. Công tác quản lý kế hoạch:**

Tình trạng báo cáo chưa kịp thời, chưa đầy đủ, chính xác của một số tổ phần nào ảnh hưởng đến việc chỉ đạo, điều hành SXKD và giao khoán triển khai còn chậm.

#### **2. Công tác lập và quản lý hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật:**

Chưa đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư và kế hoạch của Công ty cần phải đôn đốc, kiểm tra giám sát cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ được giao phụ trách lập và quản lý hồ sơ.

#### **3. Công tác quản lý an toàn trong thi công:**

##### **3.1 Về chủ quan:**

Năm 2024 nhờ sự tổ chức học sát hạch an toàn đầu năm, đồng hành cùng hệ thống an toàn viên đã thực hiện tốt công tác an toàn nên trong năm qua không để xảy ra vụ tai nạn nào, đây là một niên hạnh phúc lớn lao cho mỗi cá nhân cũng như tập thể doanh nghiệp chúng ta cần phát huy.

#### **4. Công tác kế toán tài chính:**

Cần phải tập trung đi sâu, đi sát để bám sát với kế hoạch vốn của các chủ đầu tư nhằm thanh toán vốn kịp thời từ đó đáp ứng hơn nữa vốn lưu động phục vụ SXKD.

#### **5. Công tác tổ chức sản xuất:**

Chưa thực sự chỉ đạo quyết liệt làm ảnh hưởng tiến độ thi công một số công trình.

#### **6. Công tác quản lý vật tư:**

Năm 2024 đã thực hiện tốt công tác thu hồi vật tư trả lại chủ đầu tư đúng theo qui định.

#### **7. Công tác quản lý xe máy thi công:**

Cần phải nghiêm túc thực hiện theo nhật trình xe máy áp dụng theo định mức nhiên liệu qui định và chế độ bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa xe máy.

## **PHẦN THỨ II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2025**

#### **A. Đặc điểm tình hình:**

##### **1. Thuận lợi :**

- Khối lượng công việc chuyển tiếp từ cuối năm 2024 với tổng giá trị: 36,98 tỷ đồng
- Công ty là một trong những đơn vị có năng lực về nhân lực lao động lành nghề và có đội ngũ quản lý nghiệp vụ đảm bảo đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư.



- Công ty đã tiếp cận được các chủ đầu tư có các dự án vừa và nhỏ phù hợp với năng lực đấu thầu cạnh tranh của đơn vị cụ thể tại Công ty Truyền tải điện 1, Ban QLDA lưới điện, Ban QLDA phát triển điện lực, Ban quản lý dự án xây dựng điện miền Bắc, Công ty truyền tải điện Nghệ An, Công ty Truyền tải điện Hà Tĩnh...và đặc biệt Ban QLDACCT điện miền Trung và Ban QLDACCT điện miền Nam.

## 2. Khó khăn:

- Năm 2025 còn khó khăn về thị trường việc làm, tại các chủ đầu tư số dự án nhỏ và vừa phù hợp với năng lực đấu thầu của đơn vị không nhiều, các dự án đầu tư tại thị trường miền bắc, miền Trung hầu hết đặt ra chỉ tiêu rút ngắn tiến độ thi công dẫn đến các đơn vị cung cấp vật tư, kinh doanh thiết bị máy thi công và nhân công thuê ngoài có cơ hội ép giá dẫn đến các nhà thầu kinh doanh thua lỗ, chế độ đơn giá, định mức giảm thấp, vướng mắc về đền bù càng ngày càng phức tạp trái ngược với nhu cầu thu nhập của người lao động càng ngày càng đòi hỏi cao nên dẫn đến điều hành tổ chức thi công quá khó khăn và hiệu quả kinh tế không cao và đặc biệt tình trạng nguồn vốn ngân hàng đang hạn chế mức vay do ảnh hưởng suy thoái kinh tế của Tổng công ty CPXD điện Việt Nam.

- Hiện tại năng lực đấu thầu của công ty đã có sự cải thiện dần, nhưng cần phải quan tâm nhiều hơn nữa về công tác tuyển dụng nhân sự và đặc biệt là đối với lực lượng kỹ sư điện, kỹ sư xây dựng và kỹ sư trắc địa có đầy đủ chứng chỉ, kinh nghiệm để đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư để tham gia đấu thầu tìm kiếm việc làm.

- Về nhân sự đối với cán bộ kỹ thuật có đầy đủ chứng chỉ đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư, hiện tại Công ty chưa đủ số lượng hoặc có cũng là các đồng chí mới ra trường chưa đủ thời gian để cấp chứng chỉ, lý do mức thu nhập và điều kiện làm việc nay đây, mai đó chưa đảm bảo theo yêu cầu cho kỹ sư nên khó khăn cho công tác tuyển dụng và giữ nhân lực.

- Về ngành nghề kinh doanh của công ty hiện nay chỉ duy nhất là lĩnh vực xây lắp điện cho nên khi khó khăn về thị trường xây lắp sẽ bị động trong việc tạo doanh thu, việc làm cho người lao động.

## B. Những chỉ tiêu chủ yếu của năm 2025.

### 1. Năm 2025 Công ty phấn đấu đạt các chỉ tiêu sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	KH 2025/TH 2024	Ghi chú
1	2	3	5	6	(6)/(5)	
1	Vốn điều lệ	tr.đ	10.280,0	30.280,0	294,55	
2	Doanh thu và thu nhập khác		73.580,3	115.088,0	156,41	
	Doanh thu xây lắp	tr.đ	71.940,5	113.410,0	157,64	
	Doanh thu khác	tr.đ	1.639,9	1.678,0	102,33	
3	Lợi nhuận sau thuế	"	467,0	922,0	197,43	



	Tỷ suất LN/Vốn điều lệ	%	4,5	3,0	67,03	
	Tỷ suất LN/DT	%	0,6	0,8	126,23	
4	Nộp ngân sách	tr.đ	2.127,3	2.979,2	140,05	
5	Thu nhập bình quân người/tháng	đồng	12.703.000	13.000.000	102,34	
6	Tỷ lệ cổ tức	%	-	-		

**C. Một số chỉ tiêu chủ yếu cho KH 5 năm 2026 - năm 2029**

(PL05)

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch năm 2027	Kế hoạch năm 2028	Kế hoạch năm 2029	Gh chú
1	2	3	4	5	6	7	8	
1	Vốn điều lệ	tr.đ	30.280	30.280	30.280	30.280	45.420	
2	Doanh thu và thu nhập khác	tr.đ	115.088	129.918	176.208	235.632	310.543	
3	Tổng chi phí	tr.đ	113.935	126.709	171.990	230.023	303.490	
4	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	1.153	3.209	4.218	5.609	7.053	
5	Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	922	2.568	3.374	4.487	5.642	
6	Nộp ngân sách	tr.đ	2.979	4.347	5.702	7.461	9.617	
7	Số lao động bình quân	người	65	72	79	87	96	
8	Thu nhập bình quân Người/tháng	đồng	13.000.000	14.300.000	15.015.000	15.765.750	16.554.038	
9	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	-	-	7,0%	7,0%	7,0%	
10	Tỷ suất LN/Vốn		3,04	8,48	11,14	14,82	12,42	
11	Tỷ suất LN/DT		0,80	1,98	1,91	1,90	1,82	

**D. Các biện pháp cụ thể:**

Phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, gắn quyền lợi đi đôi với trách nhiệm và nghĩa vụ, coi trọng yếu tố con người, tiếp tục sắp xếp, bố trí đúng người, đúng việc và có chế độ đãi ngộ phù hợp, động viên khen thưởng kịp thời, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện một số cơ chế quản lý phù hợp với đặc điểm SXKD của Công ty.

**1. Công tác quản lý Kinh tế - Kế hoạch:**

**a. Công tác chỉ đạo điều hành SXKD.**

- Tập trung chỉ đạo thi công hoàn thành đúng tiến độ các công trình:



+ Gói thầu số 5: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ.

+ Gói thầu số 6: Xây lắp đường dây cung đoạn từ G16 đến G29 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ.

+ Gói thầu số 30: Xây lắp đường dây từ G113-G30B (kể cả VT163)

+ Gói thầu số 9: Xây lắp trạm - Dự án: Lắp máy 2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội.

+ Gói thầu số 04: Xây lắp ĐZ 110kV và cải tạo TBA - Dự án: Xuất tuyến ĐZ 110kV sau TBA 220kV Nghĩa Lộ.

+ Gói thầu LHG06: Xây lắp đường dây 110kV thuộc dự án: Đường dây và TBA 110kV Lộc Hà, Hà Tĩnh.

- Triển khai tích cực thi công các công trình mới: Các công trình trúng thầu trong năm 2025.

#### ***b. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:***

Mua sắm trang thiết bị, dụng cụ thi công phù hợp với nhu cầu hiện tại của đơn vị.

#### ***c. Công tác thị trường, đấu thầu, tìm kiếm việc làm.***

Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, đấu thầu, phấn đấu để có đủ việc làm trong năm 2025, trực tiếp tham gia bằng hình thức quan hệ trực tiếp tại các chủ đầu tư nắm bắt thông tin, kế hoạch đấu thầu biết được nội dung yêu cầu của từng gói thầu đồng thời liên danh với đơn vị bạn để đấu thầu các dự án của ngành điện bao gồm các đường dây và Trạm biến áp từ 110kV đến 500kV đạt giá trị trên 60 tỷ/gói.

#### ***d. Công tác thanh, quyết toán:***

Quan tâm công tác lập hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu khối lượng hoàn thành giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành bàn giao công trình. Đẩy mạnh công tác lập phiếu giá thanh toán các công trình đã có hồ sơ nghiệm thu và thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành nhằm phục vụ công tác thu hồi vốn.

### **2. Công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng công trình:**

Tiếp tục duy trì và làm tốt công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng công trình, tuyệt đối không để sai sót trong thi công phải phá đi làm lại. Nâng cao hơn nữa chất lượng lập hồ sơ nghiệm thu công trình, thực hiện việc thi công hoàn thành đến đâu tổ chức nghiệm thu đến đó, lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công công trình theo định hướng: Đúng, đủ, chính xác và kịp thời.

### **3. Công tác quản lý vật tư - xe máy:**

- Nghiên cứu đầu tư trang thiết bị xe máy, dụng cụ thi công chuyên ngành xây lắp lưới điện hệ thống với quy mô và mức độ hợp lý để phục vụ sản xuất đảm bảo hiệu quả...

- Thực hiện đúng, đầy đủ theo nội dung qui chế quản lý xe máy đã được ban hành.

- Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng vật tư - thiết bị đầy đủ, đáp ứng kịp thời tiến độ thi công công trình trên tuyến và quyết toán vật tư các công trình thi công hoàn thành theo tiến độ quyết toán công trình.

- Tăng cường đưa công tác quản lý xe, máy vào nề nếp, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhân viên lái xe, sử dụng vận hành máy thi công.



- Thực hiện việc tuyển dụng thêm công nhân có trình độ phù hợp và có tinh thần trách nhiệm cao để tham gia quản lý, vận hành thiết bị xe máy.

#### **4. Công tác tài chính:**

Tăng cường công tác quản lý tài chính theo đúng qui định nhà nước, Công ty, tích cực thu hồi vốn đáp ứng nhu cầu vốn SXKD.

#### **5. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương.**

- Đào tạo cho 2 kỹ sư điện đã làm ở công ty được hơn 1 năm có đầy đủ chứng chỉ giám sát để phục vụ cho công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm.

- Tiếp tục tuyển dụng lao động phù hợp đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, nhân viên và người lao động. Lưu ý quan tâm mở các lớp học bồi dưỡng cho các đồng chí kỹ sư mới ra trường và thực hiện phương án người đi trước kèm cặp hướng dẫn đào tạo người đi sau...

- Thường xuyên duy trì chế độ đánh giá năng lực, chất lượng NLĐ theo định kỳ để có kế hoạch bố trí, sử dụng lao động hợp lý.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế tiền lương sao cho tiền lương, tiền công phản ánh đúng hiệu quả công tác của cán bộ, công nhân viên và người lao động

*Các bản tổng hợp số liệu thuyết minh đính kèm báo cáo: Phụ lục: 01, 02, 03, 04, 05*

Vinh, ngày tháng năm 2025

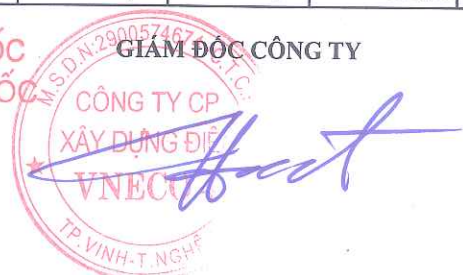
**BÁO CÁO SẢN XUẤT KINH DOANH THỰC HIỆN NĂM 2024**

Phụ lục 01

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ %		Ghi chú
						TH2024/KH	KH 2025/TH	
1	2	3	4	5	6	(5)/(4)	(6)/(5)	
1	Vốn điều lệ	tr.đ	10.280	10.280	30.280	100	295	
2	Doanh thu và thu nhập khác (cần có phụ lục thuyết minh đính kèm)		117.690	73.580	115.088	62,52	156,41	
2.1	Doanh thu xây lắp	"	116.490	71.940	113.410	61,76	157,64	
2.1.1	Trong đó: - HĐ với VNECO làm tổng B	"	33.430	11.514	21.930	34,44	190,47	
2.1.2	- HĐ với VNECO làm chủ đầu tư	"						
2.1.3	- HĐ với các đơn vị trong VNECO cho các dự án khác.	"		75				
2.1.4	- HĐ với chủ đầu tư khác		83.060	60.352	91.480	72,66	151,58	
2.2	Doanh thu SXCN	"	-					
2.3	Doanh thu bán hàng, cho thuê kho bãi	"	600	1.021	1.328	170,19	130,05	
2.4	Doanh thu hoạt động tài chính		200	129			0,00	
2.5	Thu nhập khác		400	489	350		71,53	
3	Tổng chi phí	"	116.677	72.907	113.935	62,49	156,28	
3.1	Chi phí giá vốn	"	108.687	65.463	106.438	60,23	162,59	
3.2	Chi phí hoạt động tài chính	"	2.560	2.137	2.077	83,49	97,17	
	- Trong đó: lãi vay	"	2.170	1.675	1.757,3	77,18	104,92	
3.3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	5.430	5.207	5.220	95,89	100,25	
3.4	Chi phí bán hàng	"		-				
3.5	Chi phí khác	"	-	100	200,00	0,00	-	
4	Lợi nhuận trước thuế	"	1.013	674	1.153	66,52	171,12	
5	Lợi nhuận sau thuế	"	810	504	922	62,25	182,84	
6	Nộp ngân sách	"	1.990	2.127	2.979	106,90	140,05	
	Trong đó:	"						
	- Thuế giá trị gia tăng	"	1.500	1.478	2.268	98,52	153,48	
	- Thuế thu nhập DN	"	240	170	231	70,64	136,25	
	- Thuế khác	"	250	480	480	1,92	100,02	
7	Số lao động bình quân	người	65	58	65	89,23	112,07	
8	Thu nhập bình quân đ/tháng	đồng	10.445.000	12.703.226	13.000.000	121,62	102,34	
9	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	-	-	-	-		
10	Tỷ suất LN/Vốn		7,88	4,91	3,04	62,25	62,07	
11	Tỷ suất LN/DT		0,688	0,685	0,80	99,57	116,90	

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Ngọc Ân



BẢNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU THẦU, TRÚNG THẦU (HOẶC CHỈ ĐỊNH THẦU) NĂM 2024

Phụ lục 02					
TT	Tên công trình	Chủ đầu tư/ Tổng thầu	Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT)	Quy mô công trình	Thời gian thực hiện
	Các công trình chỉ định thầu:		0		
II.	Các công trình trúng thầu:		34.487.581.766		
1	Gói thầu 30: XLĐZ tuyển điều chỉnh đoạn từ G13-G30B (bao gồm cả VT163) thuộc Dự án: Trạm biến áp 220 kV Nghĩa Lộ và đường dây 220 kV đấu nối Nghĩa Lộ - TBA 500 kV Việt Trì	Ban quản lý dự án các công trình điện miền Trung	34.487.581.766		
III	Ký HĐ với đối tác		34.272.066.170		
1	ĐZ 500kV Q.Trạch-Q.Lưu-Gói 30 từ VT237-VT261 (DV Sông Đà)	Ban QLDA các công trình điện miền Trung/ Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ Sông Đà	13.724.808.504		
2	ĐZ 500kV Q.Trạch-Q.Lưu-Gói 31 từ VT261-VT282 (Sao Vàng)	Ban QLDA các công trình điện miền Trung/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	13.742.769.204		
3	ĐZ và TBA 110kV Đó Lương - Tân Kỳ - Nghệ An (Sao Vàng)	Công ty TNHH Đầu tư khu đô thị Hàm Nghi/ Tổng công ty CPXD điện Việt Nam	338.381.712		

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư/ Tổng thầu	Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT)	Quy mô công trình	Thời gian thực hiện
4	ĐZ 220 KV Trạm Cát Nậm Sum - Nông Cống (Gói 14-VNECO3)	Ban QLDA các công trình điện miền Bắc/ Công ty cổ phần XD điện VNECO3	81.140.400		
5	Gói thầu số 38: Xây lắp ĐZ 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu từ VT 373 đến VT 390	Ban QLDA các công trình điện miền Trung/ Công ty cổ phần Sông Đà	2.526.357.470		
6	Gói thầu 29: ĐZ 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (KN VT 230 đến VT 232)	Ban QLDA các công trình điện miền Trung/ Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ Sông Đà	1.228.500.000		
7	Nâng cao khả năng truyền tải ĐZ 110KV Bà Chè - Núi Một - Thành Phố (Sao Vàng)	Tổng công ty điện lực miền Bắc/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	366.001.200		
8	ĐZ110kV Xuân Mai-TBA Sơn Tây (S. Vàng)	Ban quản lý dự án lưới điện Hà Nội/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	2.264.107.680		
	<b>CỘNG</b>		<b>68.759.647.936</b>		

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Ngọc Ấn



Vinh, ngày tháng năm 2025

BẢNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH ĐÓNG ĐIỆN BẢN GIAO TRONG NĂM 2024

TT	Tên công trình	Quy mô công trình	Giá trị hợp đồng	Chủ đầu tư/ Tổng thầu	Thời gian đóng điện	Phụ lục 03 Ghi chú
1	ĐZ 500kV Q.Trạch-Q.Lưu-Gói 30 từ VT237-VT261 (DV Sông Đà)	Thi công ĐZ 500kV	13.724.808.504	Ban QLDA các công trình điện miền Trung/ Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ Sông Đà	09/2024	
2	ĐZ 500kV Q.Trạch-Q.Lưu-Gói 31 từ VT261-VT282 (Sao Vàng)	Thi công ĐZ 500kV	13.742.769.204	Ban QLDA các công trình điện miền Trung/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	09/2024	
3	ĐZ và TBA 110kV Đô Lương - Tân Kỳ - Nghệ An (Sao Vàng)	Thi công ĐZ 110kV	338.381.712	Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng		
4	ĐZ 110kV Hưng Đông - Can Lộc và HƯÔNG - L CẨM	Thi công ĐZ 110kV	24.335.891.140	Ban QLDA phát triển điện lực	04/2024	
5	Gói thầu số 38: Xây lắp ĐZ 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu từ VT 373 đến VT 390	Thi công ĐZ 500kV	2.526.357.470	Ban QLDA các công trình điện miền Trung/ Công ty cổ phần Sông Đà 11	09/2024	
6	Gói thầu 29: ĐZ 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (KN VT 230 đến VT 232)	Thi công ĐZ 500kV	1.228.500.000	Ban QLDA các công trình điện miền Trung/ Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ Sông Đà	09/2024	
7	Năng cao khả năng truyền tải ĐZ 110KV Bà Chè - Núi Một - Thành Phố (Sao Vàng)	Thi công ĐZ 110kV	366.001.200	Tổng công ty điện lực miền Bắc/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng		
8	ĐZ110kV Xuân Mai-TBA Sơn Tây (S.Vàng)	Thi công ĐZ 110kV	2.264.107.680	Ban quản lý dự án lưới điện Hà Nội/ Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	12/2024	
	CỘNG		58.526.816.910			

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Vinh, ngày tháng năm 2025

**CÁC CÔNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP VÀ CÔNG TRÌNH MỚI, DỰ KIẾN THI CÔNG NĂM 2025**

Phụ lục 04

TT	Tên công trình	Khối lượng	Tiến độ	Giá trị XL năm 2024 (giá trị trước thuế)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Khối lượng Tổng công ty</b>			<b>21.930.000.000</b>	
<b>a.</b>	<b>Công trình chuyển tiếp</b>			<b>21.930.000.000</b>	
2	Gói thầu số 5: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ	Dựng cột, Kho bãi		84.000.000	- Kho bãi: 01/01/2025-31/03/2025
3	Gói thầu số 6: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ	Đúc móng, Dựng cột, kéo dây		6.367.921.370	- Khối lượng thực hiện nhưng chưa lên PG: Cột VT 89; 100 - Khối lượng chưa thực hiện: + Đào đúc móng: VT 95; 110; 111; 112; 113 + Lắp dựng cột: VT91; 95; 96; 99; 102-113 + Kéo rải căng dây và LĐPK: VT 71-85
6	Gói thầu số 9: Xây lắp trạm Dự án: Lắp máy 2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội	Đúc móng trụ, lắp trụ và kéo dây		2.916.924.371	Phần điện nhất thứ, thiết bị điều khiển, vật liệu điện, cáp điều khiển, chiếu sáng, tháo dỡ thu hồi, lắp đặt lại, trụ đỡ, móng máy BA,
	G9 Nghĩa lộ Việt trì			12.560.814.670	
<b>b.</b>	<b>Dự kiến công trình mới</b>			<b>0</b>	
1	Các công trình khác				
<b>II</b>	<b>Các công trình đơn vị tự tìm kiếm</b>			<b>91.480.000.000</b>	
<b>a.</b>	<b>Công trình chuyển tiếp</b>			<b>36.980.000.000</b>	
1	Gói thầu số 04: Xây lắp ĐZ 110kV và cải tạo TBA. Dự án: Xuất tuyến ĐZ 110kV sau TBA 220kV Nghĩa Lộ	Đúc móng, Dựng cột, kéo dây		2.887.141.981	- Phá dỡ móng - Kéo rải căng dây, lắp đặt phụ kiện, tháo hạ thu hồi, thí nghiệm và các hạng mục khác
2	Gói thầu GH06: Xây lắp đường dây 110kV Đường dây và TBA 110kV Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Đúc móng, Dựng cột, kéo dây		2.744.872.627	Kéo dây KN34-36; 1-3; 47- fooc tích, kéo dây cáp quang từ VT34-fooc tích và 1-3, dựng cột VT01 cả kéo dây SDSS từ VT83-TBA110kv Can Lộc.
3	Gói thầu 30: XLĐZ tuyến điều chỉnh đoạn từ G13-G30B ( bao gồm cả VT163) thuộc Dự án: Trạm biến áp 220 kV Nghĩa Lộ và đường dây 220 kV đầu nối Nghĩa Lộ - TBA 500 kV Việt Trì	Phản móng, cột, dây		31.352.347.060	Toàn bộ khối lượng
<b>b.</b>	<b>Dự kiến công trình mới</b>			<b>54.500.000.000</b>	
	Đơn vị tự tìm kiếm việc làm			33.120.747.436	
	Gói 7 xây lắp đường dây cung đoạn từ VT 1 đến VT 44 và mở rộng ngăn lộ ĐZ 220kV Đô Lương Nam Cẩm			21.379.252.564	
	<b>CỘNG</b>			<b>113.410.000.000</b>	

KT. GIÁM ĐỐC CÔNG TY  
PHỤ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Ân



Vinh, ngày 24 tháng 06 năm 2025

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4.

Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực ngày 01/01/2021;

Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4.

Căn cứ vào kết quả Báo cáo tài chính của công ty CPXD Điện VNECO4 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO4 kính trình đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 như sau:

### I. Tỷ lệ chia cổ tức:

TT	CHI TIẾT	GIÁ TRỊ
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(4.635.560.552)
	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối	(5.103.212.987)
	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 chưa phân phối	467.652.435
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế:	0
	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:	0
	Quỹ Đầu tư phát triển (0% lợi nhuận sau thuế)	0
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (0% lợi nhuận sau thuế)	0
	Quỹ Khen thưởng (0% lợi nhuận sau thuế)	0
	Quỹ Phúc lợi (0% lợi nhuận sau thuế)	0
	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (0% lợi nhuận sau thuế)	0
	Trả cổ tức cho các cổ đông 0%/vốn điều lệ (Dự kiến)	0
3	Lợi nhuận để lại:	(4.635.560.552)

### II. Hình thức và thời gian chi trả:

Không thực hiện

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



TRẦN VĂN HUY

Vinh, ngày 24 tháng 6 năm 2025

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị công ty, thư ký HĐQT năm 2025)

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH2014 có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XD điện VNECO4 được ban hành ngày 26 tháng 4 năm

2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

### 1. Báo cáo thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2024:

Năm 2024 Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, Ban kiểm soát có 03 thành viên, 01 Thư ký Công ty. Thù lao trả cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty đã chi 152.000.000 đồng:

Trong đó:

- + Mức thù lao Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng;
- + Mức thù lao thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng/người
- + Mức thù lao Trưởng BKS: 2.000.000 đồng/tháng
- + Mức thù lao thành viên BKS: 1.000.000 đồng/tháng/người
- + Mức thù lao Thư ký Công ty: 1.000.000 đồng/tháng

### 2. Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2025:

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn mức thù lao đối với HĐQT, BKS và thư ký Công ty như sau:

- + Mức thù lao Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng;
- + Mức thù lao thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng/người
- + Mức thù lao của Người PTQTCY: 2.000.000 đồng/tháng/người
- + Mức thù lao Trưởng BKS: 2.000.000 đồng/tháng
- + Mức thù lao thành viên BKS: 1.000.000 đồng/tháng/người
- + Mức thù lao Thư ký Công ty: 1.000.000 đồng/tháng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy



Vinh, ngày 24 tháng 06 năm 2025

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty)

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH2014 có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XD điện VNECO4 ban hành ngày 26 tháng 4 năm 2022.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế mẫu ban hành theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC và tình hình thực tiễn hiện nay, Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO4 đã rà soát, xem xét điều chỉnh một số điều khoản trong Điều lệ Công ty năm 2022.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty CP XD điện VNECO4 được đính kèm chi tiết tờ trình này.

Nội dung toàn văn dự thảo điều lệ đã bổ sung sửa đổi được đăng tải, công bố tại website theo địa chỉ: <https://www.vneco4.com.vn>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy

**Các nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 trình trước ĐHĐCĐ năm 2025**

TT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành năm 2022	Nội dung Điều lệ được bổ sung, sửa đổi	Ghi chú
	Điều 1	..... h. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;	..... h. Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản khoản 18 Điều 4 Luật chứng khoán;	Sửa đổi để phù hợp luật chứng khoán
	Điều 9	1..... 2..... 3.	1.... 2.... 3. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó trở thành cổ đông của công ty	Bổ sung thêm theo khoản 3 Điều 127 luật DN
1	Điều 12	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:  <b>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 26.1; 26.2</b>  .....  f. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là [03 ngày] làm việc trước ngày khai mạc, [trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác]. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp  4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [10%] tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc [một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Trường hợp [Điều lệ công ty không có quy định khác]	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông có các quyền sau:  a. (bỏ)  e. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là [03 ngày] làm việc trước ngày khai mạc, Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp <b>chỉ được chấp nhận khi được Đại hội thông qua</b>  4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [10%] tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.	Sửa đổi và bổ sung để phù hợp với thông tư 116/2020/TT-BTC và Điều lệ mẫu  Sửa đổi, bổ sung để phù hợp luật doanh nghiệp số 59
2	Điều 14	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau a.....; b. Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất một nửa so với số đầu kỳ;	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: a. .... b. (bỏ)	Sửa đổi và bổ sung để phù hợp với thông tư 116/2020/TT-BTC và Điều lệ mẫu



3	Điều 15:	<p>Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a) Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;</p> <p>b) Báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.</p>	<p>Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p> <p>b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ [35%] tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty</p> <p>đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm</p> <p>g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại</p> <p>h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty</p> <p>i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ công ty; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, quy chế Ban kiểm soát; Quy chế kiểm toán nội bộ, Quy chế công bố thông tin;</p> <p>m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;</p> <p>n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.</p>	<p>Sửa đổi và bổ sung để phù hợp với thông tư 116/2020/TT-BTC và Điều lệ mẫu</p>
4	Điều 15:	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>a. Thông qua các báo cáo tài chính</p>	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p>	<p>Sửa đổi và bổ sung để phù hợp với thông tư</p>



		<p>hàng năm;</p> <p>b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;</p> <p>e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc;</p> <p>f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập;</p> <p>i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;</p> <p>l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>m. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;</p> <p>n. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>o. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty;</p>	<p>a) Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>b) Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán;</p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc);</p> <p>đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;</p> <p>l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;</p> <p>m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</p> <p>n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ [35%] tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá</p>	<p>116/2020/TT-BTC và Điều lệ mẫu</p>
--	--	--	--	---------------------------------------



			trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát; Quy chế công bố thông tin, Quy chế kiểm toán nội bộ. u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
5	Điều 18	<p>Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp,</p>	<p>Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông; Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng</p> <p>d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp, <b>danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.</b></p> <p>3. ....Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông .....</p>	<p>Sửa đổi và bổ sung để phù hợp với thông tư 116/2020/TT-BTC và Điều lệ mẫu</p> <p>BS để phù hợp luật DN 59</p>
6	Điều 21	<p>Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 của điều 21, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của</p>	<p>Thông qua Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Các Nghị Quyết được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2,</p>	<p>Phù hợp với quy định</p> <p>Sửa đổi và bổ sung để phù hợp với thông tư 116/2020/TT-</p>



		<p>các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ (bổ), loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Khoản 3 của điều 21 điều lệ này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh</p> <p>3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp :</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) [Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định].</p>	<p>BTC và Điều lệ mẫu và Luật Doanh nghiệp 59</p>
7	Điều 22	<p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>....</p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>.....</p> <p>8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Sửa đổi và bổ sung để phù hợp với thông tư 116/2020/TT-BTC và Điều lệ mẫu</p>
8	Điều 26	<p>Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1.....Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít</p>	<p>Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1.....Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Cổ đông hoặc nhóm</p>	<p>Bổ sung để phù hợp với luật DN số 59/2020/QH14 và Điều lệ mẫu theo Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>



		nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 35% được đề cử hai thành viên; từ 35% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	
9	Điều 27	<p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....</p> <p>c. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty.....</p> <p>g. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;</p> <p>h. Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông</p> <p>.....</p>	<p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị .....</p> <p>c. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc, <b>Các phó giám đốc, Kế toán trưởng</b> hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty.....</p> <p>f. Đề xuất việc tổ chức lại, giải thể Công ty; <b>yêu cầu phá sản Công ty;</b></p> <p>g. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế công bố thông tin, Quy chế kiểm soát nội bộ sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; .....</p>	<i>Bổ sung để phù hợp với luật DN số 59/2020/QH14 và Điều lệ mẫu theo Thông tư 116/2020/TT-BTC</i>
10	Điều 30		<p><b>Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là [03 người] bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.</p> <p>2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p>	<i>Bổ sung mới theo Điều lệ mẫu theo Thông tư 116</i>
11	Điều 31		<p><b>Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người</p>	<i>Bổ sung mới theo Điều lệ mẫu theo Thông tư 116</i>

			<p>phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.</p> <p>3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;</p> <p>b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d) Tham dự các cuộc họp;</p> <p>đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;</p> <p>h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;</p> <p>i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	
12	Điều 32	<p>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc</p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ. Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý</p>	<p>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc</p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ. Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>...</p> <p>c. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Kiến nghị cán bộ quản lý để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm; tư vấn đề xuất</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với luật DN số 59/2020/QH14.</p> <p>Điều lệ mẫu theo Thông tư 116 và tình hình thực tế Công ty</p>



		tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý; d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;	Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích khác và các điều khoản của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý thuộc HĐQT bổ nhiệm;  d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; quyết định số lượng người lao động; Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty;  k. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị	
13	Điều 43	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	Bỏ	Theo quy định



Vinh, ngày 24 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH  
NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TỔNG HỢP NĂM 2025  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực ngày 01/01/2021

Căn cứ Điều lệ của Công ty công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 ban hành ngày 26 tháng 04 năm 2022.

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và tình hình tài chính của công ty CPXD Điện VNECO4 tại thời điểm 31/12/2024 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế ban hành ngày 03 tháng 03 năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO4 báo cáo đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu tài chính, kết quả HĐSXKD của công ty năm 2024 và trình đại hội kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp 2025 như sau:

**I. Báo cáo các chỉ tiêu tài chính và KQKD năm 2024**  
**1-Bảng cân đối kế toán**

TÀI SẢN		Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
			VND	VND
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	52.144.497.748	70.184.231.982
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	7.807.892.715	8.287.305.245
1.	Tiền	111	2.872.661.463	1.937.798.102
2.	Các khoản tương đương tiền	112	4.935.231.252	6.349.507.143
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	509.428.620	4.571.951.300
1.	Chứng khoán kinh doanh	121	2.224.358.606	2.224.358.606
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	(1.714.929.986)	(1.252.407.306)
3.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		3.600.000.000
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	36.258.931.100	44.858.724.295
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	32.369.912.712	37.250.263.866
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	1.921.788.204	5.034.093.891
3.	Phải thu ngắn hạn khác	136	3.454.644.042	3.750.566.850
4.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(1.487.413.858)	(1.176.200.312)
IV.	Hàng tồn kho	140	7.492.768.021	12.172.698.850
1.	Hàng tồn kho	141	7.492.768.021	12.172.698.850
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	75.477.292	293.552.292
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	75.477.292	108.770.367
2.	Thuế GTGT được khấu trừ	152		145.839.040
3.	Thuế và các khoản khác pt Nhà nước	153		38.942.885



<b>B.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>9.610.766.164</b>	<b>10.180.982.031</b>
<b>I.</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>	<b>243.359.144</b>	<b>243.359.144</b>
1.	Phải thu dài hạn khác	216	243.359.144	243.359.144
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>8.702.797.770</b>	<b>9.675.367.007</b>
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	8.702.797.770	9.675.367.007
	- Nguyên giá	222	18.322.649.055	19.024.220.483
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(9.619.851.285)	(9.348.853.476)
<b>III.</b>	<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		
<b>IV.</b>	<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		
<b>V.</b>	<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		
<b>VI.</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>664.609.250</b>	<b>262.255.880</b>
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	664.609.250	262.255.880
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>61.755.263.912</b>	<b>80.365.214.013</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		<b>Mã số</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
			<b>VND</b>	<b>VND</b>
<b>C.</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>51.851.126.485</b>	<b>70.928.729.021</b>
<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>47.673.590.156</b>	<b>69.437.613.794</b>
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	12.827.819.368	22.645.189.183
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	3.454.067.610	3.202.008.854
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	686.986.092	37.374.325
4.	Phải trả người lao động	314	6.394.815.398	4.124.392.166
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	325.953.265	4.433.361.887
6.	Phải trả ngắn hạn khác	319	1.614.444.694	3.355.627.776
7.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	21.901.139.109	30.820.056.110
8.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		40.962.089
9.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	468.364.620	778.641.404
<b>II.</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>	<b>4.177.536.329</b>	<b>1.491.115.227</b>
1.	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	2.839.967.870	
2.	Dự phòng nợ phải trả dài hạn	342	1.337.568.459	1.491.115.227
<b>D.</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>9.904.137.427</b>	<b>9.436.484.992</b>
<b>I.</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>9.904.137.427</b>	<b>9.436.484.992</b>
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411	10.280.000.000	10.280.000.000
2.	Quỹ đầu tư phát triển	418	3.916.544.618	3.916.544.618
3.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	343.153.361	343.153.361
4.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(4.635.560.552)	(5.103.212.987)
	- LNST CPP lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	(5.103.212.987)	(1.183.813.807)
	- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	467.652.435	(3.919.399.180)
<b>II.</b>	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>61.755.263.912</b>	<b>80.365.214.013</b>

## 2- Kết quả kinh doanh năm 2024



CHỈ TIÊU		Mã số	Năm nay VND	Năm trước VND
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	72.961.639.009	91.882.045.416
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		
3.	Doanh thu thuần về bh và cc dịch vụ	10	72.961.639.009	91.882.045.416
4.	Giá vốn hàng bán	11	65.680.848.443	87.389.988.059
5.	Lợi nhuận gộp về bh và cc dịch vụ	20	7.280.790.566	4.492.057.357
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	129.388.763	844.981.738
7.	Chi phí tài chính	22	2.097.300.538	2.788.167.144
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	1.634.777.858	2.436.753.636
8.	Chi phí bán hàng	25	-	-
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.180.364.613	6.460.326.381
10.	Lợi nhuận thuần (Lỗ) từ hoạt động kd	30	132.514.178	(3.911.454.430)
11.	Thu nhập khác	31	632.196.805	564.134.023
12.	Chi phí khác	32	137.040.135	427.812.478
13.	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	495.156.670	136.321.545
14.	Tổng lợi nhuận (Lỗ) kế toán trước thuế	50	627.670.848	(3.775.132.885)
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	160.018.413	144.266.295
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
17.	Lợi nhuận (Lỗ) sau thuế TNDN	60	467.652.435	(3.919.399.180)
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	455	(3.813)
19.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	227	(3.813)

### 3. Các chỉ số tài chính năm 2024.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Ghi chú
1	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,19	Tổng TS/Tổng Nợ
2	Hệ số khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,09	Tài sản NH/Nợ NH
3	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,94	(TS NH-HTK)/Nợ NH
4	Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,84	
5	Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	5,24	
6	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	Lần	0,01	
7	Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,05	

## II. Kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	đồng	30.280.000.000	
2	Tổng doanh thu	đồng	115.088.000.000	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	đồng	922.000.000	
4	Dự kiến chia cổ tức	%		

Trên đây là báo cáo các chỉ tiêu tài chính, kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp năm 2025 của công ty cổ phần xây dựng Điện VNECO4.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

Trần Văn Huy



Vinh, ngày 24 tháng 06 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**  
**KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2025**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông**

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

Hội đồng quản trị xin báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 như sau:

**PHẦN I:**

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**

**I. Nhân sự trong HĐQT**

Năm 2024 Hội đồng Quản trị Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm gồm:

- |                         |                 |
|-------------------------|-----------------|
| 1 - Ông Trần Văn Huy:   | Chủ tịch HĐQT   |
| 2 - Ông Hồ Hữu Phước:   | Thành viên HĐQT |
| 3 - Ông Nguyễn Ngọc Ân: | Thành viên HĐQT |
| 4 - Ông Phạm Xuân Trục: | Thành viên HĐQT |
| 5 - Ông Nguyễn Thế Tam: | Thành viên HĐQT |

Trong 05 thành viên có 02 thành viên giữ các chức vụ quản lý tại Công ty, 03 thành viên không tham gia quản lý điều hành trực tiếp tại Công ty, trong 03 thành viên có 01 thành viên đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Xây dựng điện Việt Nam với tỷ lệ 30% vốn điều lệ của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4. Trong 02 thành viên giữ các chức vụ quản lý tại Công ty có 01 thành viên đại diện phần vốn của Tổng công ty CP Xây dựng điện Việt Nam với tỷ lệ 24,73% vốn điều lệ của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước ĐHĐCĐ về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 như sau:

**II. Tình hình hoạt động của HĐQT**

Trong năm 2024, HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể đã chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành các hoạt động SXKD ổn định tình hình sản xuất, thực hiện công tác quản lý Công ty theo đúng điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Năm 2024 HĐQT đã thực hiện được một số nội dung sau:

1. Tổ chức 07 cuộc họp định kỳ và đột xuất để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia dự họp của Ban Kiểm soát.
2. Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư và các đơn vị hữu quan.
3. Tổ chức thực hiện thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024,



4. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT,

5. HĐQT kiểm tra giám sát tình hình thực hiện SXKD của Công ty để duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Kết quả giám sát với Giám đốc Công ty:

6.1. Giám đốc điều hành SXKD đảm bảo an toàn về tài chính và bảo toàn vốn, thực hiện hoàn thành nghĩa vụ Nhà nước đầy đủ, kịp thời. Năm 2024 tuy khối lượng công việc nhiều nhưng Giám đốc đã chỉ đạo tích cực tìm kiếm được nhiều việc làm cho doanh nghiệp, có công việc làm gối đầu của 2024 chuyển sang năm 2025 là 46,35 tỷ đồng.

6.2. Giám đốc thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình trong việc điều hành SXKD, Báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện SXKD, tình hình tài chính của Công ty trong các cuộc họp của HĐQT.

6.3. Giám đốc đã thực hiện đúng quy định về thực hiện các chế độ: BHXH, BHYT, BHTN, bảo hộ lao động, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cũng như mọi chế độ khác như thi nâng bậc, xét nâng lương thăm hỏi, động viên kịp thời...v...v... cho người lao động. Tuy, trong bối cảnh kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, đấu thầu cạnh tranh gay gắt, đơn giá trúng thầu thấp, vốn vay Ngân hàng rất khó khăn do chính sách room, không giải ngân cho vay kịp thời, Tổng công ty CP XD điện Việt Nam nợ nhiều dẫn đến phải đi vay để trả tiền cho các thầu phụ làm ảnh hưởng đến quá trình hoạt động SXKD cho nên trong năm 2024 Công ty không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và kế hoạch doanh thu mà ĐHĐCĐ đã giao trong năm 2024. Nhưng năm 2024 công tác tìm kiếm công ăn việc làm đảm bảo cho người lao động, đặc biệt đảm bảo thu nhập cho người lao động (thu nhập BQ người lao động năm 2024: 12.703.226 đồng/người/tháng;

6.4. Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện triển khai đầy đủ kịp thời các nghị quyết và quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã đề ra.

6.5. HĐQT đánh giá cao năng lực điều hành của Giám đốc trong việc thực hiện sắp xếp bố trí nguồn nhân lực, củng cố năng lực đấu thầu, mở rộng thị trường và chủ động trong mọi công tác thi công.

7. Trong năm 2024 HĐQT đã kiểm tra thường xuyên để chỉ đạo Giám đốc, Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch đặt ra để điều chỉnh kịp thời.

### III. Một số chỉ tiêu chính và kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024

#### 1. Các chỉ tiêu:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH 2024/KH 2024 (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.đ	117.690	73.580	62,52
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	810	467	57,65
3	Tỷ lệ cổ tức /vốn điều lệ (dự kiến)	%	0	0	
4	Vốn Điều lệ	Tr.đ	10.280	10.280	0

2. Thực hiện chi trả phụ cấp HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2024 cụ thể như sau:

- Tổng số tiền theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 là: 152.000.000 đồng.
- Tổng số tiền thực tế đã chi trong năm 2024 là: 152.000.000 đồng.

3. Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ về việc giao HĐQT Công ty chọn Công ty TNHH kiểm toán và Định giá Quốc tế để Kiểm toán báo cáo tài chính 06 tháng và năm 2024 của Công ty.

4. Về việc triển khai phương án tăng vốn điều lệ theo tờ trình số đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua ngày 06/01/2025 Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ theo Tờ trình số 02 ngày 18/12/2024 của Hội đồng quản trị và theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 01 ngày 21/02/2025 về việc triển khai chi tiết phương án chào bán cổ phần riêng lẻ nhằm tăng vốn điều lệ từ 10.028 tỷ đồng lên 20.056 tỷ đồng theo tỷ lệ 1:1, đến nay Công ty đã nhận được văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ.



Hiện tại, Công ty đang trong giai đoạn nhà đầu tư thực hiện nộp tiền mua cổ phiếu và sẽ tiếp tục triển khai các bước tiếp theo theo quy định pháp luật.

## PHẦN II:

### KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
2. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông đề ra, tăng cường công tác quản lý, tiếp tục nâng cao năng lực quản lý tài chính và các mặt quản lý khác để đảm bảo tài chính Công ty an toàn, hiệu quả.
3. Sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định đã ban hành để phù hợp với quá trình hoạt động SXKD của Công ty và quy định của nhà nước hiện hành.
4. Thực hiện các chức năng quản trị, giám sát bộ máy quản lý và điều hành hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác,
5. Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho Công ty, đồng thời cũng chỉ đạo Giám đốc chấn chỉnh thay thế những cán bộ, cá nhân yếu kém không hoàn thành nhiệm vụ được phân công và bố trí sắp xếp cơ cấu lao động trong từng tổ SX để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thi công ngày các phát triển cả chiều rộng và chiều sâu.
6. Tìm biện pháp khai thác khu đất tại khu đất tại văn phòng công ty có hiệu quả hơn nữa.
7. Xin ý kiến của ĐHĐCĐ thường niên 2025 cho phép chủ trương lập dự án đầu tư trên khu đất này bằng các hình thức như: xây nhà cho thuê, xây nhà ở xã hội, các dự án khác... phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty-Khi có phương án cụ thể HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ xem xét.
8. Nghiên cứu phương án tăng tài sản thế chấp tại ngân hàng để có đủ hạn mức tín dụng nhằm hoàn thành kế hoạch hằng năm
9. Một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch SXKD năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ KH 2025/TH 2024 (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.đ	73.580	115.088	156,41
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	467	922	182,84
3	Tỷ lệ cổ tức /vốn Điều lệ (dự kiến)	%	0	0	

Trên đây là một số nội dung chính về hoạt động của HĐQT năm 2024 và định hướng hoạt động chủ yếu của HĐQT Công ty trong năm 2025.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy

**TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM**  
**CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**

---

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025**  
**MÃ CHỨNG KHOÁN : VE4 - HNX**

\*\*\*

*Nghệ An, tháng 6 năm 2025*





Nghệ An, ngày tháng 06 năm 2025

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP xây dựng điện VNECO4;  
Căn cứ vào Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành;  
Căn cứ nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế theo chứng thư số 1507/2024/BCTC/JAV lập ngày 03 tháng 03 năm 2025 và kết quả các kỳ kiểm tra kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động của Công ty năm 2024.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông năm 2025 về kết quả kiểm tra, kiểm soát hoạt động Công ty năm 2024 như sau:

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

#### 1. Nhân sự Ban kiểm soát bao gồm:

+ Ông:	Nguyễn Thế Hùng	Trưởng ban Kiểm soát
+ Bà :	Trần Thị Thu Lan	Thành viên Ban Kiểm soát
+ Ông :	Võ Hồng Quân	Thành viên Ban Kiểm soát

#### 2. Hoạt động Ban Kiểm soát:

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, triển khai các hoạt động theo Quy chế và các quy định của Pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Trong năm 2024 BKS đã xem xét việc tuân thủ các quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty cụ thể:

+ Xem xét trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

+ Tham gia các cuộc họp của HĐQT Công ty, giám sát kết quả triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Ban điều hành.

+ Giám sát thực thi công bố thông tin của Công ty về thời gian và các nội dung cần công bố theo quy định của Luật chứng khoán để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

+ Xem xét các số liệu của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng của Công ty đồng thời kết hợp với Công ty Kiểm toán xem xét ảnh hưởng của các sai sót trọng yếu về chế độ kế toán và Báo cáo tài chính.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ năm 2024, Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các Phòng ban chức năng tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ.



## II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Giám sát hoạt động quản trị của HĐQT và công tác điều hành của Ban Giám đốc năm 2024.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy không có dấu hiệu bất thường nào trong công tác quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty đã phản ánh rõ các hoạt động quản trị cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty; Các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Báo cáo nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả đạt được, những tồn tại chưa thực hiện được và các giải pháp đã tổ chức thực hiện trong năm 2024.

Ban kiểm soát không có ý kiến với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, của Ban Giám đốc trong năm 2024 về các mặt hoạt động của Công ty.

### 2. Giám sát, kiểm tra thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024

- Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

- Kiểm tra thực hiện chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

Trong quá trình xem xét BKS nhận thấy: Năm 2024 mặc dù không hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận theo Nghị quyết của ĐHĐ cổ đông năm 2024 nhưng HĐQT và Ban Giám đốc đã có nhiều cố gắng, tích cực trong công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm, đảm bảo được việc làm, thu nhập và đóng đủ BHXH cho người lao động.

### 3. Các hoạt động công tác khác:

Các quy trình hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ theo pháp luật; các chế độ, quyền lợi của người lao động được đảm bảo theo Luật lao động và thỏa ước lao động. Công ty thực hiện đóng đầy đủ và đúng thời gian quy định các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương kịp thời và đầy đủ cho người lao động.

## III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024	TH năm 2024	Tỷ lệ TH/KH năm 2023
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Đồng	117.690.000.000	73.593.835.815	62,5%
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	810.000.000	467.652.435	57,7%
3	Cổ tức	%	0	0	

## IV THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Thẩm định báo cáo tài chính:

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số : 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT- BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính (bổ sung một số điều của TT 200/2014/TT - BTC) : Báo cáo tài



chính năm 2024 được lập và trình bày theo đúng quy định các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định pháp lý có liên quan và đúng thời gian quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế theo chứng thư số 1507/2024/BCTC/JAV lập ngày 03 tháng 03 năm 2025.

- Công tác công bố thông tin đúng quy định tới các tổ chức có liên quan.

#### Một số chỉ tiêu chính về kết quả kinh doanh:

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024	So sánh năm 2024/2023
1	Vốn điều lệ	Đồng	10.280.000.000	10.280.000.000	100%
2	Tổng d.thu và thu nhập	Đồng	93.291.161.177	73.723.224.578	79%
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-3.919.399.186	467.652.435	%
4	Tỷ suất LNST/VĐL	%	-38,1	4,5	%

## 2. Tình hình tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2024

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	So sánh năm 2024/ 2023
<b>I. Tổng tài sản</b>	<b>80.365.214.013</b>	<b>61.755.263.912</b>	<b>76,8%</b>
1. Tài sản ngắn hạn	70.184.231.982	52.144.497.748	74,3%
2. Tài sản dài hạn	10.180.982.031	9.610.766.164	94,4%
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	<b>80.365.214.013</b>	<b>61.755.263.912</b>	<b>76,8%</b>
1. Nợ phải trả	70.928.729.021	51.851.126.485	73%
2. Vốn chủ sở hữu	9.436.484.992	9.904.137.427	105%

- Năm 2024 Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế, Bảo hiểm xã hội.

- Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát không có ý kiến khác với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế theo chứng thư số 1507/2024/BCTC/JAV lập ngày 03 tháng 03 năm 2025.

## V. CÔNG TÁC TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI:

Năm 2024 Ban kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu nại nào liên quan đến công tác quản lý điều hành của Công ty làm ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông và người lao động.

## VI. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Năm 2025 Công ty sẽ kiện toàn lại bộ máy của Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ mới, do đó Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 có ý kiến về Kế hoạch năm 2025 của Ban Kiểm soát bao gồm:

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Tăng cường vai trò của Ban Kiểm soát trong việc xem xét, kiểm soát các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính và đầu tư của Công ty.

- HĐQT và Ban điều hành thường xuyên cập nhật các quy định của Nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán để đảm bảo điều hành công ty theo đúng quy định.

- Nâng cao chức trách của ban Kiểm soát trong vấn đề Giám sát HĐQT và Ban điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

## VII. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ:

Qua xem xét đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2024, Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với hoạt động của Công ty năm 2025 và các năm tiếp theo như sau:

1. Đẩy mạnh công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm, đổi mới phương thức quản lý để đáp ứng được yêu cầu tăng trưởng nhanh và bền vững.

2. Tăng cường thu hồi công nợ, đảm bảo đủ vốn cho quá trình thi công, tăng cường nhân lực về cán bộ để đáp ứng yêu cầu sản xuất - kinh doanh

3. Nâng cao công tác quản lý để đảm bảo hiệu quả, có cổ tức hợp lý cho cổ đông.

4. Ra sức phấn đấu và có thêm nhiều giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 xem xét.

**T.M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



*Nguyễn Thế Hùng*



Vinh, ngày tháng 06 năm 2025

## TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính  
6 tháng đầu năm 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2025)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Xây dựng điện VNECO4**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH2014 có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XD điện VNECO4 ban hành ngày 26/4/2022.
- Căn cứ danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận năm 2025.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP XD điện VNECO4 căn cứ vào danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng niêm yết để lựa chọn 01 tổ chức thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, quyết định.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thế Hùng**